TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **68**/2023/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 269/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu *"Công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Phạm Vũ Quỳnh M,** sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Khu phố V, thị trấn Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Anh **Đinh Văn Q,** sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30-12-2015, tại UBND xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Qn có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Toà án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 08-8-2023.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 08-8-2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q.

+ Về con chung: Quá trình chung sống chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q có với nhau 01 người con chung tên là Đinh Phạm Hiền Nhi, sinh ngày 03-9-2016. Khi ly hôn chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q thỏa thuận thống nhất giao con chung là Đinh Phạm Hiền Nhi cho chị Phạm Vũ Quỳnh M được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Đinh Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

+ Về tài sản chung: Chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q cùng xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu; vì vậy Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

+ Về nợ chung*:* Chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q cùng xác định không có nợ chung và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Vũ Quỳnh M và anh Đinh Văn Q phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về việc công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014908 ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Hoàng Văn Bình